

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ BIÊN HÒA
TỈNH ĐỒNG NAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: **165/2023/HS-ST**

Ngày 20-4-2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BIÊN HÒA**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hồng Duyên

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Trần Văn Chánh

2. Bà Thiều Thị Phi Loan

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Nhân – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa tham gia phiên tòa: Ông Phạm Như Nền – Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 4 năm 2023, tại Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 68/2023/TLST-HS ngày 10 tháng 02 năm 2023; theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số: 119/2023/QĐXXST-HS ngày 13 tháng 3 năm 2023, đối với:

- **Bị cáo:** Nguyễn Xuân T, sinh năm 1956 tại B; nơi cư trú: Thôn 5, xã B, huyện C, tỉnh B; nghề nghiệp: Lái xe; trình độ văn hóa (học vấn): 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; họ tên cha: Nguyễn Văn Đ; họ tên mẹ: Trịnh Thị S; gia đình bị cáo có 06 chị em, bị cáo là con thứ nhất; vợ tên Nguyễn Thị Thanh T, sinh năm 1975 và có hai con sinh năm 2000 và 2012.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt ngày 15/9/2022 (theo lệnh truy nã), chuyển tạm giam theo Lệnh số 955/LTG-ĐTTH ngày 21/9/2022 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Biên Hòa. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Đồng Nai (*Bị cáo có mặt tại phiên tòa*).

- **Bị hại:** Nguyễn Văn T, sinh năm 1954 (đã chết).

Người đại diện hợp pháp của bị hại: Ông Nguyễn Văn B, sinh năm 1974; nơi cư trú: ấp C, xã P, huyện P, tỉnh C (*Vắng mặt tại phiên tòa*).

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ông Lê Đức H, sinh năm 1964; nơi cư trú: 12C, Tổ 27, Khu phố 2A, phường T, thành phố B, tỉnh Đ (*Vắng mặt tại phiên tòa*).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Xuân T có Giấy phép lái xe ô tô hạng C và làm lái xe cho Doanh nghiệp tư nhân G theo hợp đồng lao động số 29/HĐLĐ có thời hạn từ ngày 01/01/2017 đến ngày 31/12/2017.

Khoảng 07 giờ 40 phút ngày 11/01/2017, T điều khiển xe ô tô tải ben biển số 72C-076.46 của Doanh nghiệp tư nhân G đến Công ty cổ phần T (Kho T), thuộc khu phố 7, phường L, thành phố B, tỉnh Đ. Sau khi cân xe, T điều khiển xe ô tô tải nêu trên, lùi trên sân bê tông rộng 30m của kho T, theo hướng từ khu vực cổng chính đến khu vực trước kho A4 nhưng không bật tín hiệu đèn, còi và thiếu chú ý quan sát phía sau. Khi đến khu vực trước kho A4, phần đuôi xe bên phải đụng vào người ông Nguyễn Văn T (sinh năm 1954, ngụ ấp C, xã P, huyện P, tỉnh C - là nhân viên bảo vệ), làm ông T té ngã xuống sân rồi bị bánh sau bên phải xe ô tô tải do T điều khiển cán trúng người chết tại hiện T.

Quá trình điều tra, Nguyễn Xuân T khai nhận hành vi phạm tội như trên.

Vật chứng gồm: Xe ô tô tải ben biển số 72C-076.46 (cùng giấy tờ xe), Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Biên Hòa đã thu giữ và giao trả cho Doanh nghiệp tư nhân G là chủ sở hữu.

Về trách nhiệm dân sự: Sau tai nạn, Nguyễn Xuân T đã liên đới với Doanh nghiệp tư nhân G bồi thường cho gia đình ông T 100.000.000đ (Một trăm triệu đồng). Đại diện gia đình ông T đã có đơn bãi nại về dân sự.

Tại biên bản khám nghiệm hiện T đã xác định và ghi nhận như sau: Vị trí xảy ra tai nạn là đoạn đường bê tông nội bộ (Sân kho) của Công ty cổ phần T, có bề rộng 30m. Xe ô tô tải ben biển số 72C-076.46 đỗ trên sân bê tông, đầu xe quay về hướng Bắc; bánh xe sau bên phải có 01 dấu vết màu nâu đỏ (nghi máu của nạn nhân); đuôi xe bên phải cách vách tường kho A4 là 03m45. Tử thi nạn nhân (ông T) nằm ngửa trên nền sân bê tông đầu quay hướng Nam, chân quay về hướng Bắc và cách đuôi xe ô tô tải ben biển số 72C-076.46 là 03m20.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 012/TT/2017 ngày 19/01/2017 của Giám định viên Trung tâm pháp y Đồng Nai, kết luận nguyên nhân tử vong của ông Nguyễn Văn T là do đa chấn thương: Chấn thương ngực gây gãy nhiều xương sườn bên trái, dập rách nhu mô phổi, vỡ cơ hoành, vỡ tim, chảy máu; Chấn thương bụng gây dập bong thận trái, bầm tụ máu vùng hố thận trái, dập các quai ruột và mạc treo; Kết hợp chấn thương gây gãy xương tay trái phức tạp, gãy xương cánh chậu trái.

Nồng độ cồn trong máu là 184,61mg/100ml.

Tại Cáo trạng số: 84/CT-VKSBH ngày 07/02/2023 của Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai đã truy tố bị cáo Nguyễn Xuân T về tội “Vô ý làm chết người” theo Khoản 1 Điều 128 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị;

- Áp dụng Khoản 1 Điều 128 và Điểm b, s, Khoản 1, Khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); xử phạt bị cáo Nguyễn Xuân T từ 12 (mười hai) tháng đến 16 (mười sáu) tháng tù.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng:

Trong suốt quá trình điều tra, truy tố và xét xử, các hành vi, quyết định tố tụng của những người tiến hành tố tụng phù hợp với quy định của pháp luật tố tụng hình sự; các văn bản tố tụng được tổng đạt hợp lệ và đầy đủ. Bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

[2] Về hành vi bị truy tố, tội danh và các tình tiết liên quan đến việc quyết định hình phạt:

- *Những chứng cứ xác định có tội:* Theo như các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, bị cáo Nguyễn Xuân T thừa nhận hành vi phạm tội như cáo trạng đã truy tố; lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của người làm chứng, biên bản khám nghiệm hiện T và các tài liệu, chứng cứ khác đã được thu thập có trong hồ sơ vụ án. Do đó, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 07 giờ 40 phút ngày 11/01/2017, tại khu vực sân Công ty cổ phần T (Kho T), thuộc khu phố 7, phường L, thành phố B, tỉnh Đ, Nguyễn Xuân T có giấy phép lái xe hợp lệ, có hành vi điều khiển xe ô tô tải ben biển số 72C-076.46 lùi xe không bật tín hiệu đèn, còi và thiếu chú ý quan sát phía sau đã để đuôi xe bên phải đụng vào người ông Nguyễn Văn T, làm ông T té ngã xuống sân bê tông. Hậu quả, ông T bị bánh sau bên phải xe ô tô tải do T điều khiển cán trúng người làm ông T chết tại hiện T.

- *Xét tính chất mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội và lỗi:* Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm hại đến quyền bất khả xâm phạm về tính mạng con người được pháp luật bảo vệ. Bị cáo có giấy phép lái xe hợp lệ nhưng khi lùi xe trong sân Công ty lại không bật tín hiệu đèn, còi và thiếu chú ý quan sát phía sau, chính hành vi cầu thả này của bị cáo đã gây ra hậu quả khiến người bị hại tử vong tại chỗ. Bị cáo thực hiện hành vi phạm tội với lỗi vô ý.

- *Về tội danh:* Từ căn cứ trên, xác định bị cáo Nguyễn Xuân T phạm tội “Vô ý làm chết người” theo Khoản 1, Điều 128 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Như vậy, bản Cáo trạng số 84/CT-VKSBH ngày 07/02/2023 của Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai và kết luận của Kiểm sát viên đề nghị truy tố bị cáo Nguyễn Xuân T về tội “Vô ý làm chết người” theo các điều khoản tương ứng nêu trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

- *Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự:* Không có.

- *Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:* Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử, bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; sau khi tai nạn xảy ra, bị cáo đã liên đới cùng với chủ xe Doanh nghiệp tư nhân G bồi thường trách nhiệm dân sự, được gia đình bị hại bãi nại; Bị cáo là bộ đội xuất ngũ, có nhân thân tốt (chưa có tiền án, tiền sự). Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo được quy định tại điểm b, điểm s, Khoản 1 và Khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Vì vậy, cần xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

Từ những nhận định trên, xét về tính chất, mức độ nguy hiểm, hậu quả của hành vi phạm tội gây ra, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo cũng như yêu cầu của việc đấu tranh phòng chống tội phạm, Hội đồng xét xử cần áp dụng hình phạt tù có thời hạn đối với bị cáo Nguyễn Xuân T để đảm bảo sự nghiêm minh, khoan hồng của pháp luật và giáo dục, răn đe phòng ngừa chung.

[3] Về trách nhiệm bồi thường dân sự: Đại diện hợp pháp của bị hại đã nhận tiền bồi thường và viết đơn bãi nại cho bị cáo nên không đặt ra xem xét, giải quyết.

[4] Về vật chứng: Xe ô tô tải ben biển số 72C-076.46 (cùng giấy tờ xe), Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Biên Hòa đã thu giữ và giao trả cho Doanh nghiệp tư nhân G là chủ sở hữu là phù hợp với quy định của pháp luật.

[5] Về án phí: Buộc bị cáo Nguyễn Xuân T phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

[6] Nhận định về phần trình bày của Kiểm sát viên tại phiên tòa: Cáo trạng truy tố bị cáo về tội danh và đề xuất mức hình phạt là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên chấp nhận.

[7] Đối với phần trình bày của bị cáo:

Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải và xin giảm nhẹ hình phạt.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Xuân T phạm tội “Vô ý làm chết người”.

1. Áp dụng Khoản 1, Điều 128; điểm b, s, Khoản 1, Khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017);

Xử phạt bị cáo Nguyễn Xuân T **01 (một)** năm tù; thời hạn tù được tính từ ngày 15 tháng 9 năm 2022.

2. Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự; Nghị quyết số: 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Nguyễn Xuân T phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

3. Quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, 333 của Bộ luật Tố tụng Hình sự;

Bị cáo Nguyễn Xuân T được quyền kháng cáo trong hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án. Người đại diện hợp pháp của bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày được tổng đạt hợp lệ bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết công khai theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- Bị cáo, bị hại, người liên quan;
- Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa;
- Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai;
- Văn phòng Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an TP Biên Hòa;
- Cơ quan THAHS – Công an TP Biên Hòa;
- Phòng HSNV - Công an TP Biên Hòa;
- Chi Cục THADS TP Biên Hòa;
- Sở Tư pháp tỉnh Đồng Nai;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, Văn phòng và Thẩm phán.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Hồng Duyên

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Các Hội thẩm nhân dân

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

